TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G- TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33a/2023/QĐST- HNGĐ	*G, ngày 30 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 03/2022/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1993.
- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/01/2023.

XÉT THẤY:

Việc tự nguyện thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/01/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Văn Kh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Văn Kh tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Văn Kh cùng thỏa thuận giao con chung là cháu cháu Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 17/9/2013 và cháu Nguyễn Hoàng Bảo N, sinh ngày 09/8/2015 cho chị Nguyễn Thị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Cấp dưỡng nuôi con chị Nguyễn Thị A không yêu cầu. Anh Kh được quyền đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và công nợ:* Chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Văn Kh cùng nhất trí xác định: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị A tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0007067 ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G. Chị A được hoàn lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKS tỉnh và huyện;
- TA tỉnh;
- Chi cục T.H.A;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Vũ Thị H